

Số: /SNV-TĐKT  
V/v hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua  
và công tác khen thưởng năm 2022; phương hướng,  
nhiệm vụ công tác TĐKT năm 2023

Hà Nam, ngày tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Để việc tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2022 của các đơn vị được thực hiện hiệu quả, đảm bảo đúng quy định, Sở Nội vụ hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2022 như sau:

### **I. VỀ TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM 2022:**

Các đơn vị đánh giá kết quả phong trào thi đua năm 2022 tập trung vào một số nội dung chính sau:

1. Việc quán triệt và triển khai sâu rộng các văn bản của Đảng, Nhà nước đặc biệt là đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng”; Luật Thi đua, Khen thưởng sửa đổi năm 2013; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và quy định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hệ thống văn bản về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị. Việc tổ chức ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua, xây dựng Quy chế Thi đua, Khen thưởng; tiêu chí thi đua; việc phát động và thực hiện các phong trào thi đua của Trung ương, của tỉnh và của đơn vị, đặc biệt là các phong trào thi đua nòng cốt: “Chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”; công tác kiểm tra đôn đốc đối với các đơn vị cơ sở và đơn vị trực thuộc.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua, đặc biệt nhấn mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị; các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội (đối với các huyện, thành phố, thị xã); khắc phục tồn tại, hạn chế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh ban hành. Đồng thời, nêu những tồn tại, hạn chế cần khắc phục năm 2022 và việc xây dựng kế hoạch, giải pháp, kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế đó.

3. Đánh giá kết quả và tác dụng của công tác thi đua, khen thưởng; việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng trong thời gian tới.

4. Đề xuất, kiến nghị việc tổ chức chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng năm 2023.

## **II. VỀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2022:**

1. Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019, Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nội vụ.

### **2. Một số điểm cần lưu ý:**

#### **2.1. Nguyên tắc khen thưởng**

- Chỉ xét khen thưởng cho những tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua đầu năm và có đề nghị cuối năm. Không xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Đối với tập thể: Không đăng ký thi đua; Có thời gian thành lập, hoạt động dưới 12 tháng; Có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; Nội bộ mất đoàn kết; không chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Đối với cá nhân: Không đăng ký thi đua; Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (*trừ chế độ nghỉ phép năm; nghỉ thai sản và những người có hành động cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế*); Người đứng đầu (*hoặc người được phân công phụ trách*) cơ quan, đơn vị, cá nhân để xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực tham nhũng, sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

- Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác.

#### **2.2. Quy định chung về khen thưởng:**

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng, có trách nhiệm công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” trên phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý: Cổng thông tin

điện tử, Tạp chí ngành, địa phương trước khi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị họp xét khen thưởng.

Việc lấy ý kiến của nhân dân trên phương tiện thông tin và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị trước khi trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

- Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được (*khen tổng kết năm*) làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề); khen cấp Bộ (*đối với các đơn vị của tỉnh*) không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Khi khen thưởng cho tập thể, cá nhân không thuộc đối tượng quản lý về tổ chức, cán bộ, quỹ lương, tỉnh chỉ khen thưởng các hình thức thuộc thẩm quyền, không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

### **3. Quy định về số lượng các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng:**

#### **3.1. Đối với tập thể:**

**\* Tỷ lệ tập thể được công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến":**

Tỷ lệ % tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến do đơn vị quy định.

**\* Việc đề nghị Cờ thi đua của UBND tỉnh:**

- Được bình xét, đánh giá thông qua các khối thi đua.

- Số lượng tập thể được đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua như sau:

+ Khối thi đua các Ban xây dựng Đảng và các cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy; khối thi đua Nội chính; Khối thi đua Tổng hợp: Khối thi đua các huyện, thị xã, thành phố: Mỗi khối lựa chọn 02 tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu để đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

+ Khối thi đua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Khối thi đua Kinh tế ngành; Khối thi đua Văn hóa - Xã hội: Mỗi khối lựa chọn 01 tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu để đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

+ Mỗi Khối thi đua thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn 01 tập thể có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng" để đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh sẽ bỏ phiếu suy tôn các tập thể tiêu biểu xuất sắc để đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

\* **Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các** đơn vị thuộc Khối thi đua của tỉnh:

Khối thi đua dưới 08 đơn vị được xét chọn 01 tập thể để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Khối thi đua có từ 08 đơn vị trở lên thì được xét tặng 02 Bằng khen.

### **3.2. Đối với cá nhân:**

- Tỷ lệ % cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến do đơn vị quy định.
- Tỷ lệ cá nhân được tặng Giấy khen đối với khen thưởng tổng kết hàng năm do đơn vị quy định.
- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” **không quá 15%** trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”.
- Các trường hợp được xét, vận dụng thay thế giải pháp, sáng kiến trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở:

Cá nhân là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc là thành viên đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, xét duyệt, bảo vệ, ứng dụng; được tặng "Bằng Lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương; là tác giả hoặc đồng tác giả của các Giải thưởng Nhà nước.

- Các trường hợp được xét, vận dụng thay thế giải pháp, sáng kiến trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua tỉnh Hà Nam:

Cá nhân có đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, xét duyệt, bảo vệ, ứng dụng; được tặng "Bằng Lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương.

### **4. Đối với các doanh nghiệp, doanh nhân và các tập thể, cá nhân thuộc các doanh nghiệp:**

Trên cơ sở đánh giá của các ngành và đề nghị khen thưởng của các doanh nghiệp, căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và quy chế về công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ sẽ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các doanh nghiệp, doanh nhân, tập thể, cá nhân thuộc các doanh nghiệp như sau:

- Vào dịp tổng kết năm, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"; "Tập thể lao động xuất sắc", "Chiến sỹ thi đua tỉnh Hà Nam" để ghi nhận và động viên cho những doanh nghiệp, doanh nhân, tập thể, cá nhân thuộc các doanh nghiệp có nhiều thành tích trong phong trào thi đua yêu nước.

- Việc xét khen thưởng cấp Nhà nước cho doanh nghiệp, doanh nhân: ngoài điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, có đóng góp tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đạt các chỉ thi đua và có sổ nộp ngân sách Nhà nước:

- + Doanh nghiệp: từ 100 tỷ đồng/năm trở lên.

+ Doanh nhân: doanh nghiệp do doanh nhân lãnh đạo phải phải có số nộp ngân sách Nhà nước từ 50 tỷ đồng/năm trở lên.

### **5. Khen thưởng quá trình cống hiến**

Khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo Điều 16, 17, 18, 22, 23, 24 - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

Đề nghị các đơn vị phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy rà soát, lập hồ sơ những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến lâu dài trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể để trình các cấp có thẩm quyền khen thưởng. Mẫu báo cáo theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ.

### **6. Điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng:**

Điều kiện, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019, Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nội vụ.

### **7. Việc chi trả tiền thưởng:**

- Cá nhân, tập thể được khen thưởng ngoài việc được công nhận các danh hiệu thi đua, Cờ thi đua, danh hiệu vinh dự Nhà nước; tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen kèm theo hiện vật khen thưởng; còn được thưởng tiền hoặc hiện vật có giá trị tương đương quy định tại các Điều 69, 70, 71, 73 và Điều 74 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ theo nguyên tắc:

+ Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

+ Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

+ Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

- Khen cho các doanh nghiệp, doanh nhân và các tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp dịp tổng kết cuối năm kinh phí khen thưởng do doanh nghiệp tự chi trả.

### III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, các đơn vị TW đóng trên địa bàn tỉnh:

+ Căn cứ tiêu chí thi đua để chấm điểm, đánh giá xếp loại cho các đơn vị thuộc ngành dọc cấp dưới ở khối huyện, thị xã, thành phố. **Đề nghị các đơn vị không xếp các đơn vị cùng 01 số thứ tự.**

Trên cơ sở bảng điểm và đánh giá xếp loại các đơn vị, Sở Nội vụ tính điểm của các phòng, ban thuộc huyện, thành phố (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ 0,5 đến 0,6 điểm; Hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 0,4 đến dưới 0,5 điểm; Hoàn thành nhiệm vụ từ 0,3 đến dưới 0,4 điểm; Không hoàn thành nhiệm vụ 0 điểm*).

+ Để có cơ sở cho việc chấm điểm, đề nghị các đơn vị gửi các tư liệu, căn cứ, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua đến các đơn vị được phân công chấm điểm.

- Các đơn vị được phân công chấm điểm theo hướng dẫn tại tiêu chí thi đua được ban hành kèm theo Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua của các đơn vị để chấm điểm đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác.

Kết quả chấm điểm gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (*qua Phòng Thi đua, Khen thưởng - Sở Nội vụ*) **trước ngày 25/11/2022** để tổng hợp, phục vụ công tác bình xét khen thưởng của các Khối thi đua. Đơn vị nào gửi chậm thời gian quy định, cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh sẽ trừ vào điểm thi đua cuối năm của đơn vị.

#### \* Đối với các Khối thi đua của tỉnh:

Trên cơ sở điểm chấm của các ngành, Sở Nội vụ tổng hợp, thống nhất với Trưởng khối. Sau đó báo cáo Lãnh đạo phụ trách Khối; tổ chức họp Khối (**khoảng từ 05/12/2022 - 10/12/2022**). Biên bản họp Khối thi đua, biên bản kiểm phiếu gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (*qua Phòng Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ*) **trước ngày 20/12/2022**.

Căn cứ chất lượng hoạt động của các Khối thi đua, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh sẽ lựa chọn 04 khối thi đua tiêu biểu xuất sắc nhất để đề nghị UBND tỉnh tặng 01 Giải nhất; 01 Giải nhì; 02 Giải ba.

### IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG:

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước:

Hồ sơ đề nghị khen thưởng của những cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế, bảo hiểm xã hội, tài nguyên môi trường và báo cáo kết quả kiểm toán (*đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập và Luật Kiểm toán Nhà nước*).

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ đề nghị khen thưởng, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2022 nộp tại Trung tâm hành chính công tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 15/12/2022.**

**V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TĐKT NĂM 2023:**

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; Tổ chức chỉ đạo, thực hiện tốt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị *“Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”*; quán triệt, tổ chức thực hiện tốt Luật Thi đua, khen thưởng; các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm chấp hành tốt pháp luật, chính sách về thi đua, khen thưởng. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống các văn bản về thi đua, khen thưởng, để công tác thi đua, khen thưởng thực sự là động lực mạnh mẽ trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

2. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đổi mới toàn diện, sáng tạo trong tổ chức các phong trào thi đua cả về nội dung, hình thức và phương thức. Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 03/KH-HĐTĐKT ngày 23/9/2021 của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025).

Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả phong trào thi đua trọng tâm *“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”*, *“Chung sức xây dựng nông thôn mới”*, *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*.

3. Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo tập trung, thống nhất và toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp chính quyền, sự chủ động và tích cực phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị trong việc động viên các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng, tránh tình trạng khen thưởng tràn lan, không thực chất.

4. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, xét thưởng phải dựa trên kết quả của phong trào thi đua, phải chính xác, công khai, minh bạch. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua. chú trọng vào những người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác. Đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa trong toàn xã hội,

5. Nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Triển khai thực hiện đúng và có hiệu quả Luật Thi đua Khen thưởng để kịp

thời động viên và khuyến khích các tập thể, cá nhân tích cực tham gia các phong trào do ngành, địa phương phát động.

Trên đây là hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện và nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (qua Phòng Thi đua, Khen thưởng - Sở Nội vụ) đúng thời gian quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Công Khải**